

Bản án số: 101/2022/DS-ST

Ngày: 8-7-2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thừa.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Bích Liên;

2. Ông Nguyễn Nhơn Vinh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GC xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 93/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2022, về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đoàn Văn B, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp 4, xã TT, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang (có mặt);

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đoàn PH, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: số 52A TĐ, khu phố M, phường M, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn ông Đoàn Văn B trình bày:*

Vào ngày 13/8/2020 anh PH có vay tiền của ông với số tiền 200.000.000 đồng, có làm biên nhận. Khi vay thỏa thuận lãi suất vay 3%/tháng, không có kỳ hạn trả vốn nhưng thỏa thuận khi ông cần sẽ báo cho anh PH trước từ 2 đến 3 tháng. Sau khi vay anh PH có trả lãi được 5 tháng với số tiền 30.000.000 đồng thì ngưng không trả lãi nữa. Mặc dù ông nhiều lần nhắc nhở nhưng anh PH cố tình né

tránh không trả nợ cho ông. Tại phiên tòa ông yêu cầu anh PH trả số tiền còn nợ là 200.000.000 đồng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

** Tại bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Nguyễn Đoàn PH là bị đơn trình bày:*

Thông nhất lời trình bày của nguyên đơn, hiện tại còn nợ số tiền 200.000.000 đồng nhưng hoàn cảnh quá khó khăn, xin trả mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại Phường 1, thị xã GC nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn để tranh chấp tiền nợ vay. Căn cứ vào Điều 463 Bộ luật Dân sự nên quan hệ pháp luật là tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”.

[3]. Về nội dung vụ án:

Ông B khởi kiện yêu cầu anh PH phải có trách nhiệm trả cho ông số tiền nợ 200.000.000 đồng. Nguyên đơn có cung cấp giấy biên nhận do anh PH ký tên ngày 13/8/2020. Bị đơn anh PH thừa nhận còn nợ lại ông B số tiền 200.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh quá khó khăn xin trả mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Hội đồng xét xử nhận thấy giao dịch vay tiền giữa các bên đương sự trong vụ án là có thật, đã được các bên thừa nhận và thể hiện qua biên nhận ngày 13/8/2020 mà nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án. Trong biên nhận thể hiện rõ vào ngày 13/8/2020 anh PH có vay tiền của ông B với số tiền 200.000.000 đồng. Khi vay thỏa thuận lãi suất vay 3%/tháng, không có kỳ hạn trả vốn nhưng thỏa thuận khi ông B cần sẽ báo cho anh PH trước từ 2 đến 3 tháng. Sau khi vay anh PH có trả lãi được 5 tháng với số tiền 30.000.000 đồng thì ngưng, chưa trả vốn. Mặc dù ông nhiều lần nhắc nhở nhưng anh PH cố tình né tránh không trả nợ cho ông B.

Xét thấy số tiền trên anh PH vay đã lâu, mặc dù các bên không quy định thời gian trả vốn nhưng anh PH đã không trả tiền lãi cho ông B theo thỏa thuận, vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo Điều 466 Bộ luật Dân sự. Hơn nữa theo quy định tại Điều 469 Bộ luật Dân sự thì đối với hợp đồng vay không kỳ hạn mà có lãi thì bên cho vay có quyền đòi lại tài sản bất cứ lúc nào nhưng phải báo trước cho bên vay một thời gian hợp lý và được trả lãi đến thời điểm nhận lại tài sản. Tại phiên tòa các đương sự thừa nhận ông B đã nhiều lần yêu cầu anh PH trả vốn nhưng đến nay bị đơn vẫn chưa trả vốn cho nguyên đơn. Việc bị đơn xin trả dần là cố tình kéo dài thời gian trả nợ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông B. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của anh PH.

Do các đương sự không ai có yêu cầu xem xét về lỗi suất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông B là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Anh PH phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo của đương sự: Được thực hiện theo quy định tại các Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 357, 463, 466, 468, 469 Bộ luật Dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn B.

Buộc anh Nguyễn Đoàn PH có nghĩa vụ trả cho ông B số tiền nợ là 200.000.000 đồng, thời gian trả sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu phần tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

- Buộc anh Nguyễn Đoàn PH phải chịu 10.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn lại cho ông Đoàn Văn B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006753 ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- Chi cục THADS TXGC;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thừa